

Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 04 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu T; địa chỉ: Số 6/523 ĐH, tổ dân phố VD, phường ĐH2, quận HA, Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải H; địa chỉ: Số 6/523 ĐH, tổ dân phố VD, phường ĐH2, quận HA, Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Hải H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Hải H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao hai con chung Nguyễn Hữu TH, sinh ngày 23/12/2009; Nguyễn Hữu Viên M, sinh ngày 23/12/2009 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao con chung Nguyễn Thị Phương TU, sinh ngày 22/02/2016 cho chị Nguyễn Thị Hải H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Hng tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đối với cháu Nguyễn Thị Phương TU, kể từ tháng 4/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện giữa hai bên, chậm nhất vào ngày mùng 10 dương lịch Hng tháng; anh T có nghĩa vụ chuyển tiền cấp dưỡng nuôi con vào tài khoản cá nhân của chị H (số tài khoản 2114205017694 tại Ngân Hng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Hải H).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi Hnh án.

2.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Hải H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

- Anh Nguyễn Hữu T và chị Nguyễn Thị Hải H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T tự nguyện chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Hữu T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm.

Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh T đã nộp theo Biên lai thu số 0004575 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, quận Hải An, Hải Phòng (đăng ký ngày 25/4/2009);
- Các đương sự;
- Lưu:Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng